

NGHỊ QUYẾT

Về việc thẩm định kết quả đánh giá chất lượng chương trình đào tạo trình độ thạc sĩ ngành Quản lý tài nguyên rừng của Trường Đại học Lâm nghiệp

HỘI ĐỒNG KIỂM ĐỊNH CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC

Căn cứ Thông tư số 38/2013/TT-BGDĐT ngày 29 tháng 11 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy định về quy trình và chu kỳ kiểm định chất lượng chương trình đào tạo của các trường đại học, cao đẳng và trung cấp chuyên nghiệp;

Căn cứ Thông tư số 04/2016/TT-BGDĐT ngày 14 tháng 3 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy định về tiêu chuẩn đánh giá chất lượng chương trình đào tạo các trình độ giáo dục đại học;

Căn cứ Quyết định số 160/QĐ-KĐCLGDTL ngày 12 tháng 9 năm 2022 của Giám đốc Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục Thăng Long về việc kiện toàn nhân sự Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục của Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục Thăng Long;

Căn cứ kết quả nghiên cứu Hồ sơ tự đánh giá chương trình đào tạo trình độ thạc sĩ ngành Quản lý tài nguyên rừng của Trường Đại học Lâm nghiệp, Báo cáo đánh giá ngoài của Đoàn đánh giá ngoài và các tài liệu liên quan;

Căn cứ kết quả trao đổi, thảo luận và bỏ phiếu kín thông qua dự thảo Nghị quyết tại phiên họp ngày 25 tháng 3 năm 2023 của Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục.

QUYẾT NGHỊ:

1. Thống nhất với kết quả đánh giá chất lượng chương trình đào tạo trình độ thạc sĩ ngành Quản lý tài nguyên rừng của Trường Đại học Lâm nghiệp của Đoàn đánh giá ngoài. Đoàn đánh giá ngoài đã thực hiện khảo sát chính thức, tiến hành đánh giá độc lập, khách quan, trung thực, công khai và minh bạch theo đúng quy định và quy trình của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Trường đã đồng ý với kết quả đánh giá của Đoàn đánh giá ngoài.

Kết luận về việc thẩm định kết quả đánh giá chất lượng chương trình đào tạo trình độ thạc sĩ ngành Quản lý tài nguyên rừng của Trường Đại học Lâm nghiệp theo Bộ tiêu chuẩn đánh giá chất lượng chương trình đào tạo các trình độ của giáo dục đại học được ban hành kèm theo Thông tư số 04/2016/TT-BGDĐT ngày 14 tháng 3 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo như sau: Số tiêu chí được đánh giá “Đạt” từ mức 4 trở lên là 44/50 tiêu chí (chiếm 88%), trong đó mỗi tiêu chuẩn có ít nhất 50% số tiêu chí đạt yêu cầu (*Chi tiết trong Phụ lục I*). Chương trình đào tạo trình độ thạc sĩ ngành Quản lý tài nguyên rừng của Trường Đại học Lâm nghiệp đạt yêu cầu về chất lượng.

2. Kiến nghị Trường Đại học Lâm nghiệp thực hiện 11 nhóm giải pháp bảo đảm, cải tiến và nâng cao chất lượng chương trình đào tạo (*Chi tiết trong Phụ lục II*).

3. Căn cứ Điều 23 Thông tư số 38/2013/TT-BGDĐT ngày 29 tháng 11 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy định về quy trình và chu kỳ kiểm định chất lượng chương trình đào tạo của các trường đại học, cao đẳng và trung cấp chuyên nghiệp, Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục đề nghị Giám đốc Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục Thăng Long ban hành Quyết định công nhận đạt tiêu chuẩn chất lượng giáo dục và cấp Giấy chứng nhận kiểm định chất lượng giáo dục cho chương trình đào tạo trình độ thạc sĩ ngành Quản lý tài nguyên rừng của Trường Đại học Lâm nghiệp theo quy định hiện hành./.

Nơi nhận:

- GD TTKĐCLGD Thăng Long;
- Hội đồng KĐCLGD;
- Phòng ĐGCN CLGD;
- Trường ĐH Lâm nghiệp;
- Lưu: VT.

**TM. HỘI ĐỒNG
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Thị Kim Phụng

Phụ lục I
KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ CHẤT LƯỢNG CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO
TRÌNH ĐỘ THẠC SĨ NGÀNH QUẢN LÝ TÀI NGUYÊN RỪNG
CỦA TRƯỜNG ĐẠI HỌC LÂM NGHIỆP

(Kèm theo Nghị quyết số **22** /NQ-HĐKĐCLGD ngày 25 tháng 3 năm 2023
của Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục, Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục Thăng Long)

Tiêu chuẩn, tiêu chí	Đánh giá tiêu chí	Tổng hợp theo tiêu chuẩn		
		Mức trung bình	Số tiêu chí đạt	Tỷ lệ số tiêu chí đạt (%)
Tiêu chuẩn 1		3,67	2	66,67
Tiêu chí 1.1	4			
Tiêu chí 1.2	3			
Tiêu chí 1.3	4			
Tiêu chuẩn 2		3,67	2	66,67
Tiêu chí 2.1	4			
Tiêu chí 2.2	3			
Tiêu chí 2.3	4			
Tiêu chuẩn 3		3,67	2	66,67
Tiêu chí 3.1	4			
Tiêu chí 3.2	3			
Tiêu chí 3.3	4			
Tiêu chuẩn 4		3,67	2	66,67
Tiêu chí 4.1	4			
Tiêu chí 4.2	4			
Tiêu chí 4.3	3			
Tiêu chuẩn 5		3,80	4	80,00
Tiêu chí 5.1	4			
Tiêu chí 5.2	4			
Tiêu chí 5.3	3			
Tiêu chí 5.4	4			
Tiêu chí 5.5	4			
Tiêu chuẩn 6		4,43	7	100
Tiêu chí 6.1	4			
Tiêu chí 6.2	4			
Tiêu chí 6.3	4			
Tiêu chí 6.4	5			
Tiêu chí 6.5	4			
Tiêu chí 6.6	5			
Tiêu chí 6.7	5			

Tiêu chuẩn, tiêu chí	Đánh giá tiêu chí	Tổng hợp theo tiêu chuẩn		
		Mức trung bình	Số tiêu chí đạt	Tỷ lệ số tiêu chí đạt (%)
Tiêu chuẩn 7		4,00	5	100
Tiêu chí 7.1	4			
Tiêu chí 7.2	4			
Tiêu chí 7.3	4			
Tiêu chí 7.4	4			
Tiêu chí 7.5	4			
Tiêu chuẩn 8		4,40	5	100
Tiêu chí 8.1	4			
Tiêu chí 8.2	4			
Tiêu chí 8.3	5			
Tiêu chí 8.4	4			
Tiêu chí 8.5	5			
Tiêu chuẩn 9		3,80	4	80,00
Tiêu chí 9.1	4			
Tiêu chí 9.2	3			
Tiêu chí 9.3	4			
Tiêu chí 9.4	4			
Tiêu chí 9.5	4			
Tiêu chuẩn 10		4,17	6	100
Tiêu chí 10.1	4			
Tiêu chí 10.2	4			
Tiêu chí 10.3	4			
Tiêu chí 10.4	5			
Tiêu chí 10.5	4			
Tiêu chí 10.6	4			
Tiêu chuẩn 11		4,20	5	100
Tiêu chí 11.1	4			
Tiêu chí 11.2	4			
Tiêu chí 11.3	4			
Tiêu chí 11.4	5			
Tiêu chí 11.5	4			

Mức trung bình	Số tiêu chí đạt	Tỷ lệ số tiêu chí đạt (%)
4,02	44	88,00

Phụ lục II
KIẾN NGHỊ CẢI TIẾN CHẤT LƯỢNG CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO
TRÌNH ĐỘ THẠC SĨ QUẢN LÝ TÀI NGUYÊN RỪNG
CỦA TRƯỜNG ĐẠI HỌC LÂM NGHIỆP

(Kèm theo Nghị quyết số **22** /NQ-HĐKĐCLGD ngày 25 tháng 3 năm 2023
của Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục, Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục Thăng Long)

Kết quả đánh giá chất lượng chương trình đào tạo trình độ thạc sĩ ngành Quản lý tài nguyên rừng (CTĐT) của Trường Đại học Lâm nghiệp giai đoạn 2017 - 2022 cho thấy những điểm mạnh như sau:

Mục tiêu của CTĐT được xác định rõ ràng, phù hợp với sứ mạng, tầm nhìn của Trường và mục tiêu của giáo dục đại học. Chuẩn đầu ra (CĐR) của CTĐT phản ánh được yêu cầu và có sự tham gia ý kiến của các bên liên quan; được định kỳ rà soát, điều chỉnh, bổ sung và được công bố công khai. Bản mô tả CTĐT có đầy đủ thông tin và được định kỳ rà soát, cập nhật, được công bố công khai bằng nhiều hình thức. Chương trình dạy học được xây dựng dựa trên CĐR; được định kỳ rà soát, điều chỉnh bổ sung; có cấu trúc, trình tự tương đối logic. Mục tiêu giáo dục của Trường đã được ban hành, có sự đóng góp của các bên liên quan và chuyển tải vào CTĐT; phương pháp dạy học được mô tả rõ, được thực hiện và được người học đánh giá cao. Hệ thống các văn bản hướng dẫn về kiểm tra, đánh giá, phản hồi, khiếu nại kết quả học tập của được công bố công khai, kịp thời đến giảng viên và học viên bằng nhiều hình thức khác nhau. Việc đánh giá kết quả học tập của người học được thực hiện đúng theo quy định, phù hợp với CĐR, được thông báo công khai tới người học. Các phương pháp kiểm tra đánh giá quá trình có tính đa dạng, đảm bảo tính khách quan. Kết quả đánh giá được công bố công khai, minh bạch, không có trường hợp khiếu nại điểm thi. Đội ngũ giảng viên, nghiên cứu viên được quy hoạch đáp ứng ngày càng tốt hơn nhu cầu sử dụng; việc tuyển dụng, bổ nhiệm, kéo dài thời gian làm việc có tiêu chí rõ ràng, minh bạch; thực hiện tốt quy định về tỷ lệ người học/giảng viên. Giảng viên được đào tạo, bồi dưỡng ngắn, dài hạn cả trong và ngoài nước. Năng lực của đội ngũ giảng viên, nhân viên được xác định, thực hiện quản trị, giám sát theo KPIs. Số lượng đề tài, sách xuất bản, bài báo trong nước và quốc tế khá cao, được giám sát, đánh giá; có nhiều sinh viên đoạt giải thưởng về khoa học công nghệ. Chính sách, tiêu chí, phương thức tuyển sinh được xác định rõ ràng, công bố công khai và cập nhật hàng năm. Trường có quy định rõ và có hệ thống phần mềm quản lý đào tạo tín chỉ, trong đó có đủ cơ sở dữ liệu về học tập và rèn luyện của người học để theo dõi, giám sát và hỗ trợ. Môi trường tâm lý, xã hội, môi trường làm việc thân thiện, tạo không khí thoải mái, cảnh quan sư phạm sạch sẽ, đảm bảo vệ sinh, an toàn. Hệ thống phòng làm việc, phòng học, giảng đường, thư viện, phòng thực hành và hệ thống công nghệ thông tin đáp ứng tốt yêu cầu của CTĐT. Hệ thống thu thập thông tin phản hồi và nhu cầu của các bên liên quan được thiết lập với sự tham

gia của các đơn vị có liên quan. Hoạt động rà soát và đánh giá quá trình dạy học, đánh giá kết quả học tập của người học được quy định cụ thể, rõ ràng. Giảng viên chủ trì và tham gia nhiều đề tài nghiên cứu khoa học các cấp và công bố quốc tế; kết quả nghiên cứu được truyền tải thành nội dung giảng dạy và cải tiến hoạt động giảng dạy và học của CTĐT. Có sự phối hợp chặt chẽ và hiệu quả giữa các đơn vị liên quan về công tác quản lý đào tạo sau đại học. Đa số học viên tốt nghiệp trong khung thời gian đào tạo và đáp ứng yêu cầu về chuyên môn của nhà sử dụng lao động; hoạt động nghiên cứu khoa học của học viên được thống kê, giám sát, đối sánh, nhiều học viên có bài báo đăng trên các tạp chí khoa học có uy tín ở trong và ngoài nước hoặc tham gia vào các đề tài cấp bộ, cấp quốc gia.

Tuy nhiên, CTĐT còn những điểm tồn tại cần khắc phục (chi tiết như đã nêu trong Báo cáo đánh giá ngoài của Đoàn đánh giá ngoài). Trên cơ sở hồ sơ thẩm định và kết quả thảo luận tại phiên họp, Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục kiến nghị Nhà trường, Khoa Quản lý tài nguyên rừng và Môi trường cần xây dựng kế hoạch cải tiến chất lượng theo 11 nhóm giải pháp sau đây:

1. Cần rà soát, hoàn thiện quy định về hoạt động khảo sát, lấy ý kiến phản hồi từ các bên liên quan, cải tiến công cụ khảo sát, thu thập thông tin phản hồi, hội thảo với các bên liên quan để thu thập được thông tin hữu ích, làm cơ sở hoàn thiện mục tiêu và CĐR của CTĐT; rà soát, điều chỉnh CĐR của CTĐT, bổ sung CĐR về ngoại ngữ, thể hiện rõ các yêu cầu về kiến thức, kỹ năng, mức độ tự chủ và trách nhiệm của người học theo quy định của Khung trình độ quốc gia Việt Nam; công bố rộng rãi hơn mục tiêu và CĐR sau khi ban hành.

2. Cần rà soát, điều chỉnh bản mô tả chương trình dạy học đảm bảo tính nhất quán, phản ánh rõ về số lượng và mức độ đóng góp của học phần vào CĐR; công bố rộng rãi và đa dạng hóa các hình thức truyền thông về bản mô tả CTĐT và đề cương chi tiết học phần để các bên liên quan dễ dàng tiếp cận; rà soát, hoàn thiện đề cương chi tiết học phần để đảm bảo thông tin đầy đủ, bổ sung ma trận liên kết nội dung chương mục với CĐR và phương thức kiểm tra/đánh giá của học phần, cập nhật tài liệu học tập và tham khảo.

3. Cần đa dạng các phương pháp giảng dạy, phù hợp với nội dung học tập, đảm bảo đáp ứng CĐR; xác định rõ sự đóng góp của mỗi học phần vào CĐR của CTĐT, chỉnh sửa CĐR học phần để đảm bảo có thể đo lường được; xác định các nội dung tự học, thảo luận nhóm và quy định về đánh giá các hoạt động này; phân tích, lựa chọn và xác định các phương pháp dạy học và phương pháp kiểm tra đánh giá nhằm đánh giá mức độ đạt được của CĐR học phần; định kỳ lấy ý kiến góp ý của các bên liên quan về nội dung của các học phần để kịp thời điều chỉnh, loại bỏ những học phần không cần thiết và cập nhật tiến bộ của khoa học nhằm đáp ứng nhu cầu của thị trường lao động.

4. Cần hoàn thiện mục tiêu/triết lý giáo dục, công bố công khai và phổ biến

đến cán bộ, giảng viên, nhân viên và người học để hiểu rõ và thực hiện; điều chỉnh mức đánh giá trong mẫu phiếu khảo sát học viên cao học về môn học và giảng viên giảng dạy cho phù hợp với thang đo Likert; xác định rõ thời lượng, nội dung, yêu cầu, kết quả cần đạt được và đánh giá đối với tự học; đa dạng hóa các phương pháp dạy và học.

5. Cần rà soát, điều chỉnh một số hình thức thi/kiểm tra phù hợp với đặc thù học phần; đảm bảo các môn thi theo các hình thức viết tiểu luận, thiết kế, đồ án môn học được phúc khảo điểm; xây dựng ngân hàng câu hỏi/đề thi; rà soát, phân tích kết quả thi để đánh giá độ khó, độ phân biệt, độ tin cậy, độ giá trị của đề thi/câu hỏi thi và mức độ đạt CDR của học phần và làm cơ sở cho các cải tiến nâng cao chất lượng đề thi/câu hỏi thi; bổ sung thêm câu hỏi/tiêu chí đánh giá về phương pháp kiểm tra, đánh giá kết quả học tập trong mẫu phiếu khảo sát học viên; giám sát chặt chẽ, đảm bảo kết quả đánh giá được phản hồi kịp thời để người học cải thiện việc học tập.

6. Cần hoàn thiện và phê duyệt đề án vị trí việc làm để triển khai chính thức; xây dựng quy hoạch đội ngũ giảng viên dài hạn và hằng năm đáp ứng mục tiêu chiến lược, kế hoạch phát triển Khoa, Trường; có chính sách thu hút, tuyển dụng giảng viên có trình độ tiến sĩ ở trong và ngoài nước; khảo sát, đánh giá nhu cầu đào tạo bồi dưỡng của giảng viên để xây dựng kế hoạch đào tạo bồi dưỡng dài hạn; tiếp tục phát huy thành quả trong công tác quản trị nhân sự, xây dựng cơ chế phối hợp quản trị theo kết quả công việc với quản trị nhân sự, quản trị tài chính; thực hiện một số biện pháp tiếp tục phát huy tiềm năng nghiên cứu khoa học thông qua việc triển khai các hoạt động như: tập huấn kỹ năng viết báo đăng trên các tạp chí uy tín quốc tế; tăng cường tổ chức hội nghị, hội thảo khoa học quốc gia và quốc tế; khuyến khích giảng viên đầu thầu các đề tài khoa học công nghệ cấp Bộ và cấp Nhà nước; thành lập các nhóm nghiên cứu mạnh theo ngành/lĩnh vực, đáp ứng cách mạng công nghiệp 4.0 và chuyển đổi số.

7. Cần quy hoạch và có kế hoạch cụ thể phát triển đội ngũ nhân viên, chú trọng quy hoạch theo các lĩnh vực công tác, nhu cầu phát triển các đơn vị, bám sát Đề án việc làm đã được phê duyệt; chủ động tổ chức và tăng cường kinh phí cho công tác đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ đối với đội ngũ cán bộ, nhân viên để không ngừng nâng cao trình độ chuyên môn và nghiệp vụ.

8. Cần thể hiện rõ thời gian đào tạo trong thông báo tuyển sinh; chú ý hơn nữa đến việc lấy ý kiến các bên liên quan về xây dựng chính sách tuyển sinh; nghiên cứu và tham khảo rộng rãi ý kiến của thị trường lao động và nhu cầu của sinh viên đại học ở các trường để đưa ra các tiêu chí và phương thức tuyển chọn người học phù hợp; tiếp tục hoàn thiện quy trình theo dõi giám sát sự tiến bộ của người học; tiếp tục nâng cao chất lượng hoạt động và thường xuyên khảo sát sự hài lòng về môi trường tâm lý, xã hội và cảnh quan của Trường, về chất lượng phục vụ và hỗ trợ đào tạo đối với thạc sĩ nói chung và ngành Quản lý tài nguyên

rừng nói riêng.

9. Cần tiếp tục đầu tư cơ sở vật chất, cập nhật nguồn học liệu theo hướng đầy đủ, đáp ứng yêu cầu của giáo dục hiện đại trong bối cảnh của cuộc cách mạng 4.0; có phương án cải tạo, nâng cấp kịp thời cho hệ thống công nghệ thông tin, đặc biệt về tốc độ và tính ổn định của kết nối internet đảm bảo đáp ứng nhu cầu truy cập của cán bộ, giảng viên và người học; triển khai hệ thống LMS hỗ trợ công tác đào tạo trực tuyến, đáp ứng xu thế giáo dục hiện đại.

10. Cần xây dựng, ban hành quy định/quy trình rà soát, đánh giá, cải tiến các hoạt động của Trường nói chung và quy trình thiết kế, phát triển CTĐT, chương trình dạy học và cơ chế phản hồi của các bên liên quan nói riêng; bổ sung tiêu chí rà soát, đánh giá quá trình dạy học, đánh giá kết quả học tập của người học; tách riêng số liệu đánh giá môn học và phản hồi về giảng viên theo từng CTĐT; tiếp tục hoàn thiện chính sách khuyến khích giảng viên, người học tham gia các hoạt động nghiên cứu khoa học ứng dụng vào phát triển CTĐT, chương trình dạy học, đổi mới phương pháp dạy, học và đánh giá kết quả học tập của CTĐT; thường xuyên đánh giá mức độ hài lòng của các bên liên quan về chất lượng các dịch vụ hỗ trợ và tiện ích của thư viện, phòng thực hành, hệ thống công nghệ thông tin và các dịch vụ hỗ trợ khác để làm cơ sở cải tiến chất lượng các dịch vụ đối với CTĐT; cần có quy định rà soát, hoàn thiện cơ chế phản hồi của các bên liên quan để thu thập, đánh giá đầy đủ thông tin phản hồi của các bên liên quan nhằm nâng cao chất lượng đào tạo.

11. Nhà trường cần ban hành quy định về công tác đối sánh, thực hiện hằng năm công tác đối sánh với các trường khác có đào tạo cùng ngành; tăng cường hoạt động khảo sát ý kiến nhà tuyển dụng về chất lượng học viên tốt nghiệp và CTĐT.

Trên đây là kiến nghị của Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục Thăng Long với 11 nhóm giải pháp. Nhà trường cần nghiên cứu kỹ các nhóm giải pháp này cùng với Báo cáo đánh giá ngoài để xây dựng kế hoạch cụ thể và triển khai thực hiện cải tiến chất lượng CTĐT trình độ thạc sĩ ngành Quản lý tài nguyên rừng. Sau nửa chu kỳ kiểm định chất lượng giáo dục, Nhà trường cần báo cáo kết quả thực hiện cải tiến chất lượng CTĐT gửi Bộ Giáo dục và Đào tạo và Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục Thăng Long theo quy định hiện hành./.